

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2424 /UBND-KGVX
V/v quy đổi, chuyển tiếp, áp dụng
chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Bình Thuận, ngày 28 tháng 6 năm 2017

Kính gửi:

- Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phúc đáp Công văn số 4453/BNV-CCVC ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ về việc “quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ”; Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT);

Thực hiện Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

I. VỀ QUY ĐỔI, CHUYỂN TIẾP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

1. Trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức và viên chức được quy định trong các Thông tư về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, căn cứ vào Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014).

2. Việc xem xét mức độ tương đương của chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C ban hành kèm theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Quyết định số 177); các chứng chỉ Quốc tế khác (TOEFL, IELTS hoặc TOEIC) với Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, thực hiện theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành (gọi tắt là Quyết định số 66), cụ thể như sau:

a) Đối với các chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C và chứng chỉ tiếng Anh từ bậc A1 đến C2:

- Trình độ A theo Quyết định số 177 và trình độ A1 theo Quyết định số 66 tương đương bậc 1 của Khung 6 bậc;

- Trình độ B theo Quyết định số 177 và trình độ A2 theo Quyết định số 66 tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc;

- Trình độ C theo Quyết định số 177 và trình độ B1 theo Quyết định số 66 tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc;

- Trình độ B2 theo Quyết định số 66 tương đương bậc 4 của Khung 6 bậc;
- Trình độ C1 theo Quyết định số 66 tương đương bậc 5 của Khung 6 bậc;
- Trình độ C2 theo Quyết định số 66 tương đương bậc 6 của Khung 6 bậc.

b) Đối với các chứng chỉ Quốc tế khác như Cambridge, IELTS, TOEFL hoặc TOEIC (do ETS - Viện khảo thí giáo dục Hoa Kỳ cấp):

Các chứng chỉ Quốc tế được quy đổi theo khung tham chiếu Châu Âu CEFR (Common European Framework of Reference for Languages) và Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, cụ thể như sau:

Khung tham chiếu châu Âu CEFR	IELTS (British Council /IDP Education cấp)	TOEIC (ETS cấp)	TOEFL ITP (ETS cấp)	TOEFL CBT (ETS cấp)	TOEFL IBT (ETS cấp)	Cambridge Tests	Khung NLNN cho Việt Nam
C2	8.0+	945+	630+	243 - 300	110 - 120	200 - 230 CPE 200 - 210 CAE	6
C1	7.5 6.5	850	550	213 - 240	90 - 109	180 - 200 (CPE, CAE)	5
B2	6.0 5.5	625	500	173 - 210	60 - 89	180 - 190 FCE 160 - dưới 180 (CAE, FCE)	4
B1	5.0 4.0	450	450	133 - 170	45 - 59	160 - 170 PET 140 - dưới 160 (FCE, PET) 140 - 150 KET	3
A2	3.5 3.0	350	337	93 - 130	30 - 44	120 - dưới 140 (PET, KET)	2
A1	2.5 2.0	150	310	33 - 90	9 - 29	80 - dưới 120 (KET)	1
Điểm tối đa	9.0	990	677	300	120	CPE: 230 CAE: 210 FCE: 190 PET: 170 KET: 150	

II. VỀ QUY ĐỔI, CHUYỂN TIẾP CHỨNG CHỈ TIN HỌC

1. Trình độ tin học của cán bộ, công chức và viên chức được quy định trong các Thông tư liên tịch về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, căn cứ quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.

2. Đối với các khóa đào tạo trình độ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết

định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) đã triển khai và tổ chức đào tạo trước ngày 10/8/2016 (thời điểm Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực), sau khi hoàn tất khóa đào tạo và ccaaps chứng chỉ thì các chứng chỉ này có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Triển khai các nội dung nêu trên và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, bộ phận trực thuộc tiến hành rà soát trình độ, tiêu chuẩn chuyên môn tin học, ngoại ngữ các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các nội dung I và II Công văn này.

- Trực tiếp kiểm tra công tác đào tạo, tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện chuẩn chuyên môn tin học, ngoại ngữ các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành theo quy định.

- Căn cứ vào các quy định, điều kiện về ngoại ngữ, tin học của Công văn này để xác định tiêu chuẩn tin học, ngoại ngữ khi tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Hòa);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, KGVX. Bích.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Hòa